

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chuyển và ủy quyền quản lý, bảo trì một số tuyến đường thủy nội địa quốc gia thuộc địa phận thành phố Hồ Chí Minh

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 15 tháng 6 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 51/2008/NĐ-CP ngày 22 tháng 4 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Nghị định số 21/2005/NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2005 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa;

Căn cứ Thông tư số 23/2011/TT-BGTVT ngày 31 tháng 3 năm 2011 của Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý đường thủy nội địa;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh tại văn bản số 3679/UBND-ĐTMT ngày 26 tháng 7 năm 2012 về việc điều chuyển và ủy quyền quản lý các tuyến đường thủy nội địa trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh và trên cơ sở báo cáo của Cục Đường thủy nội địa Việt Nam tại văn bản số 1060/CĐTNĐ-QLHT ngày 06 tháng 8 năm 2012;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kết cấu hạ tầng giao thông,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chuyển 07 tuyến đường thủy nội địa quốc gia thành đường thủy nội địa địa phương và giao Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh tổ chức quản lý, bảo trì theo quy định bằng nguồn kinh phí sự nghiệp kinh tế hàng năm của địa phương (danh mục các tuyến đường thủy nội địa nêu tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Ủy quyền cho Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh 08 tuyến đường thủy nội địa quốc gia thuộc địa phận thành phố Hồ Chí Minh để tổ chức quản lý, bảo trì theo quy định bằng nguồn kinh phí sự nghiệp kinh tế hàng năm của Trung ương (danh mục các tuyến đường thủy nội địa nêu tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Quyết định này).



Điều 3. Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh chỉ đạo Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh phối hợp với Cục Đường thủy nội địa Việt Nam tổ chức tiếp nhận, bàn giao và thực hiện quản lý, bảo trì các tuyến đường thủy nội địa nêu tại Điều 1 và Điều 2 của Quyết định này để bảo đảm công tác quản lý được thực hiện liên tục, không làm ảnh hưởng đến giao thông trên tuyến đường thủy nội địa tại khu vực; đồng thời, tiếp nhận tổ chức quản lý, bảo trì theo quy định.

Điều 4. Giao Cục Đường thủy nội địa Việt Nam đề xuất điều chỉnh lại danh mục tuyến đường thủy nội địa quốc gia ban hành kèm theo Quyết định số 970/2009/QĐ-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải; thực hiện công tác quản lý nhà nước trên các tuyến đường thủy nội địa quốc gia theo quy định.

Điều 5.

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hủy bỏ Quyết định số 3581/QĐ-BGTVT ngày 17 tháng 12 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc ủy quyền cho Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh quản lý một số tuyến đường thủy nội địa trung ương thuộc nội đô thành phố Hồ Chí Minh.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh, Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Vụ trưởng các Vụ: Kết cấu hạ tầng giao thông, Kế hoạch đầu tư, Tài chính, An toàn giao thông, Vận tải, Pháp chế, Cục trưởng Cục Đường thủy nội địa Việt Nam, Giám đốc Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *Đinh La Thăng*

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Thứ trưởng Bộ GTVT;
- Các Bộ: KHĐT, TC, NN&PTNN;
- Kho bạc Nhà nước TW;
- Kho bạc Nhà nước thành phố HCM;
- Chi cục ĐTNĐ Phía Nam;
- Website Bộ GTVT;
- Lưu: VT, KCHT (5)^{Trung}.



Đinh La Thăng

PHỤ LỤC 1

Danh mục các tuyến đường thủy nội địa quốc gia thuộc địa phận thành phố Hồ Chí Minh chuyển thành đường thủy nội địa địa phương
(Ban hành Quyết định số 240/QĐ-BGTVT ngày 2 tháng 10 năm 2012)

| TT | Tên sông, kênh | Chiều dài (km) | Điểm đầu | Điểm cuối |
|----|---------------------------|----------------|---------------------------|------------------------|
| 1 | Kênh Tắt Ông Cu - Tắt Bài | 7,5 | Ngã ba Sông Gò Da | Ngã ba Sông Đồng Tranh |
| 2 | Kênh Tắt Ông Nghĩa | 3,3 | Ngã ba Sông Lòng Tàu | Kênh Bà Tổng |
| 3 | Kênh Bà Tổng | 3,2 | Ngã ba kênh Tắt Ông Nghĩa | Ngã ba Sông Soài Rạp |
| 4 | Sông Dân Xây | 4,4 | Ngã ba Sông Lòng Tàu | Ngã ba Sông Dinh Bà |
| 5 | Sông Dinh Bà | 6,1 | Ngã ba Sông Dân Xây | Ngã ba Sông Lò Rèn |
| 6 | Sông Lò Rèn | 4,1 | Ngã ba Sông Dinh Bà | Ngã ba Sông Vàm Sát |
| 7 | Sông Vàm Sát | 9,7 | Ngã ba Sông Lò Rèn | Ngã ba Sông Soài Rạp |

PHỤ LỤC 2

Danh mục các tuyến đường thủy nội địa quốc gia ủy quyền cho Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh quản lý, bảo trì
(Ban hành Quyết định số 2400/QĐ-BGTVT ngày 02 tháng 10 năm 2012)

| TT | Tên sông, kênh | Chiều dài (km) | Điểm đầu | Điểm cuối |
|-----------|------------------------|-----------------------|-----------------------|--|
| 1 | Kênh Tẻ | 4,5 | Ngã ba Sông Sài Gòn | Ngã ba Kênh Đôi |
| 2 | Kênh Đôi | 8,5 | Ngã ba Kênh Tẻ | Ngã ba Sông Chợ Đệm - Bến Lức |
| 3 | Rạch Ông Lớn | 5,0 | Ngã ba Kênh Tẻ | Ngã ba Kênh Cây Khô |
| 4 | Sông Chợ Đệm - Bến Lức | 9,5 | Ngã ba Kênh Đôi | Hạ lưu ngã tư bên đò Tân Bửu 150m |
| 5 | Kênh Cây Khô | 3,5 | Ngã ba Sông Cần Giuộc | Ngã ba Rạch Ông Lớn |
| 6 | Sông Cần Giuộc | 3,5 | Ngã ba kênh Cây Khô | Rạch Dơi |
| 7 | Sông Sài Gòn | 20,4 | Hạ lưu cầu Sài Gòn | Ngã ba Rạch Vĩnh Bình |
| 8 | Sông Đồng Tranh | 10,3 | Ngã ba Sông Lòng Tàu | Hạ lưu Ngã ba Tắt Ông Trung - Sông Đồng Tranh 350m |